

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

● HỒ THỊ NGÀ

TÓM TẮT:

Trong thời gian qua, việc thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn đã đạt được kết quả đáng kể và tương đối toàn diện, góp phần bảo đảm quyền lực thực sự của nhân dân trong xây dựng Nhà nước, quản lý xã hội; kiện toàn nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm an ninh, quốc phòng và trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở xã, phường, thị trấn cũng còn nhiều hạn chế: ở một số nơi, nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức chưa đầy đủ, một bộ phận nhân dân chưa biết và chưa thấu hiểu về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn... Bài viết này nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, từ đó đưa ra các kiến nghị, giải pháp có ý nghĩa quan trọng để bảo đảm thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

Từ khóa: dân chủ; thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

1. Lý luận về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn

Bản chất của khái niệm dân chủ là quyền lực nhà nước phải thuộc về nhân dân. Dân chủ là hình thức tổ chức quyền lực nhà nước dựa trên nguyên tắc nhân dân là chủ thể duy nhất của mọi quyền lực. Về phương diện tổ chức nhà nước, dân chủ là một hình thức thực hiện quyền lực nhà nước, nơi mà tất cả mọi người - trực tiếp hoặc gián tiếp được tham gia vào các quyết định quan trọng trong phân phối và phân bổ các lợi ích và giá trị xã hội. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Chế độ ta là chế độ dân chủ, tức là dân làm chủ”¹. “Bất cứ việc gì đều

phải bàn bạc với dân, hỏi ý kiến và kinh nghiệm của dân, cùng với dân đặt kế hoạch cho thiết thực với hoàn cảnh địa phương, rồi động viên, tổ chức toàn dân ra chấp hành”¹. Dân chủ có hai hình thức cơ bản là dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện. Dân chủ trực tiếp là hình thức công dân trực tiếp thể hiện ý chí và nguyện vọng của mình mà không thông qua một đại diện nào. Vì vậy, dân chủ trực tiếp được thực hiện một cách bình đẳng, không phân biệt giới tính, địa vị xã hội... Trong xã hội hiện nay, các quốc gia đều có diện tích rộng lớn và dân cư đông đúc, việc thực hiện dân chủ trực tiếp cũng gặp một số khó khăn, tuy nhiên đây vẫn

là hình thức dân chủ lý tưởng nhất và ngày càng tăng lên đáng kể trong xã hội. Dân chủ đại diện là hình thức người dân thực hiện quyền dân chủ thông qua các đại biểu, cơ quan đại diện của nhân dân. Những người đại diện sẽ thay mặt nhân dân để quyết định các công việc chung của cộng đồng, đất nước. Hình thức dân chủ này được các quốc gia sử dụng rộng rãi bởi tính tiện lợi, tiết kiệm kinh phí của nó.

Ở Việt Nam, xã, phường, thị trấn là “cấp cơ sở”, tức là cấp nhỏ nhất có thành lập chính quyền địa phương. Đây là nơi diễn ra các hoạt động kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội... Chính quyền cấp xã chính là cầu nối giữa nhà nước với nhân dân. Để có thể thực hiện tốt chế độ dân chủ trong một quốc gia thì phải bảo đảm việc thực hiện dân chủ ở cấp xã. Bởi vì đây là cấp cuối cùng tiếp nhận và triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của chính quyền cấp trên và cũng là cấp mà người dân có điều kiện để tham gia thực tế vào các sinh hoạt chính trị - xã hội của địa phương

Trên cơ sở lý luận và pháp luật về dân chủ ở cấp xã, có thể khái quát các nội dung quan trọng trong việc thực hiện quyền này của người dân, bao gồm: nội dung phải công khai để nhân dân biết; những nội dung nhân dân bàn và quyết định; những nội dung nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định; những nội dung nhân dân giám sát; trách nhiệm của chính quyền, cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn, của cán bộ thôn, làng, ấp, bản, phum, sóc, tổ dân phố, khu phố, khối phố, của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và của nhân dân trong việc thực hiện dân chủ ở cấp xã⁶. Về thực chất, nội dung của dân chủ ở xã, phường, thị trấn là sự cụ thể hóa khía cạnh “nhân dân làm chủ” trong phương châm “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”.

Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn là quá trình triển khai những quy định của pháp luật về dân chủ vào thực tiễn đời sống xã hội ở cấp xã; chuyển từ sự nhận thức về các quyền dân chủ của nhân dân ở xã, phường, thị trấn thành hành vi pháp

luật thực tế hợp pháp của chính quyền, cán bộ công chức cấp xã; cán bộ thôn, tổ dân phố; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và nhân dân ở xã, phường, thị trấn; thu hút nhân dân tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội; kiểm tra, giám sát các hoạt động của chính quyền cấp xã; góp phần giữ gìn trật tự, kỷ cương, an toàn xã hội trên địa bàn xã, phường, thị trấn.

2. Kết quả thực tiễn thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn

Thứ nhất, những nội dung công khai để nhân dân biết.

Việc công khai những nội dung theo quy định của Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn được coi là yêu cầu bắt buộc ở các địa phương hiện nay. Các nội dung công khai được cán bộ công chức và nhân dân biết, dành nhiều sự quan tâm như huy động nhân dân đóng góp; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế và dự toán, quyết toán ngân sách hằng năm của cấp xã; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ công chức xã trực tiếp giải quyết các công việc của nhân dân; các dự án, công trình đầu tư, phương án đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến dự án, công trình trên địa bàn; chủ trương, kế hoạch vay vốn cho nhân dân để phát triển sản xuất, xóa đói, giảm nghèo,

Trên cơ sở các quy định của Pháp lệnh và tình hình thực tế của địa phương, các xã, phường, thị trấn đã thực hiện sử dụng nhiều hình thức để công khai các nội dung để dân biết: thông qua niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, ấp, khu phố, tại các khu vực đông dân cư; phát trên hệ thống truyền thanh của xã, ấp, khu phố; thông qua hội nghị tiếp xúc cử tri... Các nội dung công khai để nhân dân biết còn được triển khai thông qua hội nghị của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Từ đó, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trên địa bàn xã phổ biến sâu rộng đến các thành viên và nhân dân.

Thứ hai, những nội dung nhân dân bàn và quyết định.

Đối với các nội dung dân bàn và trực tiếp quyết định, chính quyền các xã, phường, thị trấn đã phối

hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tổ chức cho nhân dân bàn, quyết định trực tiếp về chủ trương, mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi công cộng trong phạm vi cấp xã, thôn, tổ dân phố do nhân dân đóng góp toàn bộ hoặc một phần kinh phí và các công việc khác trong nội bộ cộng đồng dân cư phù hợp với quy định của pháp luật. Thực tế cho thấy, mọi chủ trương được nhân dân bàn và quyết định thường được tổ chức thông qua các buổi họp cử tri hoặc cử tri đại diện theo địa bàn từng ấp, khu phố.

Đối với các nội dung dân bàn và biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định. Trong những năm qua, việc thực hiện nội dung này được các xã, phường, thị trấn triển khai một cách nghiêm túc, đảm bảo các quyền của người dân theo quy định của pháp luật. Nhất là việc bầu, bãi miễn trưởng thôn, ấp, khu phố, ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư cộng đồng được thực hiện chặt chẽ, đúng quy trình trên cơ sở bàn bạc, lấy ý kiến biểu quyết của người dân trên địa bàn ấp, khu phố đảm bảo tính công khai, dân chủ trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định, từ đó tạo sự đồng thuận trong nhân dân, các tổ chức, cá nhân được nhân dân tín nhiệm đi vào hoạt động có hiệu quả. Hướng ước, quy ước nhằm giữ gìn và phát huy những phong tục tập quán tốt đẹp của thôn, xóm, ấp, khu phố đều được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về soạn thảo, thông qua, phê duyệt.

Thứ ba, những nội dung dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định.

Tại các địa phương, cấp ủy, chính quyền ở các địa phương đã tiến hành tương đối nghiêm túc việc tổ chức cho nhân dân tham gia ý kiến những nội dung theo quy định trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định, liên quan đến: kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; dự thảo phương án đền bù, giải phóng mặt bằng để xây dựng các công trình; dự thảo phương án chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu sản xuất; dự thảo phương án quy hoạch khu dân cư. Qua khảo sát hình thức tổ chức để nhân dân tham gia ý kiến khi

cơ quan có thẩm quyền quyết định chủ yếu là thông qua các cuộc họp cử tri hoặc họp đại diện hộ gia đình. Các cuộc họp dân được tổ chức công khai với nội dung cụ thể, thiết thực, tạo không khí làm chủ trong nhân dân. Ngoài ra, hình thức tham gia ý kiến thông qua hòm thư góp ý cũng được một số xã thực hiện do tâm lý e ngại của người dân tại các buổi họp.

Thứ tư, những nội dung dân giám sát.

Hàng năm, trước và sau các kỳ họp Hội đồng nhân dân, các xã, phường, thị trấn đều tổ chức các buổi tiếp xúc cử tri để nhân dân bày tỏ các quan điểm, ý kiến của mình về các vấn đề của địa phương qua công tác theo dõi, giám sát. Hàng năm, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã phối hợp với các ngành chức năng chỉ đạo tổ chức thành lập Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, tổ chức tập huấn trang bị tài liệu cần thiết cho thành viên của các ban để nâng cao chất lượng hoạt động của các ban, kịp thời bổ sung, thay thế các thành viên khi khuyết, thiếu đảm bảo số lượng, hiệu quả hoạt động

3. Hạn chế và nguyên nhân của hạn chế trong thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn

Bên cạnh những thành tựu, kết quả đáng khích lệ nói trên, việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở xã, phường, thị trấn còn có một số hạn chế cơ bản sau đây:

Thứ nhất, một số xã, phường, thị trấn, việc thông báo công khai những nội dung theo quy định nhân dân được biết, được bàn, được quyết định như: Quy hoạch, quản lý đất đai, giá đền bù, thuế, các khoản thu, các loại phí, việc báo cáo quyết toán hàng năm, các nguồn kinh phí đầu tư còn hình thức, mang tính chiếu lệ, chưa thường xuyên, chưa sâu rộng, chất lượng chưa cao. Các hình thức tuyên truyền chưa đa dạng, hiệu quả, chưa tạo ra được sự chuyển biến mạnh mẽ trong cán bộ, đảng viên, chưa làm cho người dân biết được vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của mình trong các công việc của chính quyền.

Thứ hai, việc tổ chức cho nhân dân bàn bạc, đóng góp ý kiến, quyết định, giám sát chưa thực sự

thu hút được sự quan tâm, tìm hiểu của đông đảo nhân dân. Vì vậy, chất lượng của việc bàn bạc đóng góp ý kiến, quyết định và giám sát chưa cao, thiếu sự đồng thuận. Đặc biệt, hiệu quả việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của nhân dân còn thấp, nhiều nơi chưa đạt yêu cầu. Việc lấy ý kiến bằng phiếu của cử tri hoặc hộ gia đình ít được sử dụng so với họp dân lấy ý kiến, vì họp dân có ưu điểm là nhanh, gọn, chi phí họp ít hơn so với hình thức lấy ý kiến bằng phiếu. Vì vậy, đối với một số công việc, tính khách quan và chất lượng trong các ý kiến của nhân dân chưa cao.

Thứ ba, nhiều người dân chưa biết về quyền giám sát của mình, giám sát về việc gì, giám sát như thế nào. Vì vậy, hiệu quả của hoạt động giám sát chưa cao. Hoạt động giám sát ở một số nơi vẫn còn mang tính hình thức. Sự phối hợp giữa giám sát của nhân dân và thanh tra, kiểm tra của chính quyền còn thiếu kịp thời, chưa đồng bộ nên hoạt động giám sát kém hiệu quả.

Thứ tư, hoạt động của Ban chỉ đạo quy chế dân chủ ở cơ sở hiệu quả chưa cao. Việc kiện toàn Ban chỉ đạo có lúc, có nơi còn chậm, sinh hoạt chưa đều, điều kiện làm việc chưa thuận lợi. Sự phối hợp giữa Ban chỉ đạo với các cơ quan liên quan để tiến hành kiểm tra, uốn nắn đối với các xã, phường, thị trấn chưa thực hiện thường xuyên. Đơn vị thực hiện yếu kém chưa bị cấp trên hoặc Ban chỉ đạo nghiêm khắc phê bình nhắc nhở, đơn vị thực hiện tốt chưa được rút kinh nghiệm để nhân rộng.

4. Giải pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn

Một là, giải pháp hoàn thiện pháp luật về dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn đang bộc lộ những điểm hạn chế như không quy định thẩm quyền, chức năng của các cấp cao hơn trong việc theo dõi, kiểm tra và đánh giá việc chính quyền cơ sở triển khai thực hiện về pháp luật dân chủ ở cơ sở như thế nào; nguồn lực để thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở còn để ngỏ... Từ thực tế đó, Nhà nước cần tiếp tục xây dựng và hoàn thiện pháp luật về dân chủ ở xã, phường, thị trấn. Nội

dung của pháp luật về dân chủ ở xã, phường, thị trấn phải được kế thừa, tiếp thu được những quy phạm pháp luật phù hợp, đã được thực tiễn kiểm nghiệm trong quá trình thực hiện những năm qua; mở rộng hơn nữa nội dung các quyền dân chủ của nhân dân. Việc xây dựng, ban hành Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở trong giai đoạn hiện nay là một yêu cầu cần thiết, khách quan nhằm cụ thể hóa các quy định của Hiến pháp năm 2013 về xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, kiểm soát quyền lực nhà nước, hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Hai là, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

Xây dựng đảng bộ, chi bộ cơ sở thực sự là hạt nhân chính trị lãnh đạo toàn diện các nhiệm vụ ở cơ sở. Thường xuyên củng cố, kiện toàn các chi bộ trên địa bàn dân cư; cụ thể hóa mối quan hệ công tác giữa bí thư chi bộ với trưởng thôn, xóm, ấp, khu phố, trưởng ban công tác mặt trận, chi hội trưởng các đoàn thể ở ấp, khu phố. Nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, đảng bộ theo qui định của Điều lệ Đảng, nội dung sinh hoạt phải thực sự dân chủ để đảng viên tham gia, góp ý thể hiện quan điểm của mình, đồng thời khắc phục tình trạng thụ động.

Ba là, đổi mới và nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động của chính quyền cơ sở trong việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

Đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính để xây dựng chính quyền xã, phường, thị trấn thật sự là của dân, do dân, vì dân, thực hiện tốt chế độ tự quản thôn, ấp, khu phố. Thực hiện đầy đủ nội dung “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, cán bộ công chức và đại biểu Hội đồng nhân dân phải thường xuyên gặp gỡ, đối thoại, tiếp thu và kịp thời giải quyết các vấn đề nhân dân đặt ra hoặc đang rất bức xúc. Thường xuyên kiểm tra, xin ý kiến góp ý qua hòm thư góp ý việc cán bộ công chức tiếp nhận và giải quyết công việc.

Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch. Thu

hút cán bộ, tiếp nhận sinh viên được đào tạo chính quy về công tác tại xã, phường, thị trấn, thực hiện phân công, phân cấp quản lý cán bộ công chức xã và xác định rõ chức trách từng chức danh. Tập trung rà soát, xây dựng đội ngũ cán bộ thôn, xóm, ấp, khu phố, lựa chọn nhân sự trưởng ấp, khu phố là những người gương mẫu, nhiệt tình, trách nhiệm, có uy tín trong cộng đồng dân cư.

Bốn là, đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên

Nâng cao trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tổ chức và vận động nhân dân thực hiện tốt Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, phản ánh ý kiến của nhân dân về xây dựng Đảng và chính quyền, phát giác các hành vi quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, đi ngược lại với lợi ích của nhân dân. Tham gia giải quyết các mâu thuẫn trong nhân dân, những khiếu kiện, thắc mắc của nhân dân đối với cán bộ cơ sở, với chính quyền cấp xã. Từng tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc phát huy tính chủ động nhưng đặt trong sự phối hợp chặt chẽ, tất cả chương trình vận động đều nhằm một mục tiêu hoàn thành nhiệm vụ chính trị của toàn hệ thống Đảng, chính quyền, đoàn thể. Khắc phục triệt để bệnh hành chính hóa công tác đoàn thể.

Năm là, nâng cao nhận thức cho người dân.

Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở cấp xã. Khi tuyên truyền phải lựa chọn phương pháp phù hợp với đối tượng, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, phổ biến với nhiều hình thức phù hợp với các đối tượng. Cần tăng cường giao tiếp, đối thoại giữa người dân với cơ quan nhà nước trong việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở, phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ của nhân dân. Việc đối thoại giữa người dân với các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện dân chủ cơ sở sẽ là cơ hội để người dân nói lên tâm tư nguyện vọng của mình, giải quyết được những thắc mắc mà mình gặp phải, để hiểu rõ hơn về quyền lợi

cũng như nghĩa vụ của mình, đồng thời cũng xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong việc bảo đảm các quyền và nghĩa vụ đó.

Cuối cùng tăng cường kiểm tra, giám sát và thường xuyên tổng kết việc thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn để có những giải pháp thích hợp, kịp thời.

Đổi mới cách thức, nội dung kiểm tra, giám sát theo hướng mở rộng dân chủ, kết hợp công tác kiểm tra, giám sát của cấp trên, cùng cấp và thực hiện giám sát cán bộ công chức ở nơi cư trú. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc hoàn thiện các thể chế như hương ước, quy ước thôn, làng; trách nhiệm, ý thức chấp hành và gương mẫu thực hiện của cán bộ, đảng viên, công chức. Xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân do mất dân chủ để xảy ra tình trạng khiếu nại, tố cáo của công dân; các trường hợp lợi dụng dân chủ để khiếu nại, tố cáo kéo dài làm mất ổn định xã hội trong cộng đồng dân cư. Kịp thời sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm và đề xuất những kiến nghị nhằm từng bước bảo đảm thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở. Việc thường xuyên sơ kết, tổng kết để rút kinh nghiệm, từng bước hoàn thiện pháp luật về dân chủ nói chung và dân chủ ở cơ sở là một giải pháp góp phần nâng cao và đảm bảo thực hiện pháp luật về dân chủ.

5. Kết luận

Công tác thực hiện dân chủ ở các xã, phường, thị trấn trong thời gian qua có nhiều chuyển biến tích cực, quyền làm chủ của nhân dân ở các địa phương trong cả nước được phát huy mạnh mẽ. Tuy nhiên, việc thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn vẫn còn nhiều hạn chế ở một số địa phương. Để dân chủ trở thành nề nếp trong đời sống hàng ngày của xã hội, phải coi việc thực hiện quy chế dân chủ ở cấp xã, phường, thị trấn là một nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách và thường xuyên, lâu dài của tổ chức Đảng, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp. Vì vậy, trong thời gian tới, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp để bảo đảm việc thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn ngày càng thực chất và hiệu quả ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Nguyễn Đăng Dung (2014). Nền dân chủ trực tiếp đầu tiên của nhân loại, những thành tựu và hạn chế, Kỷ yếu Hội thảo "Một số vấn đề lý luận, thực tiễn về dân chủ trực tiếp, dân chủ cơ sở trên thế giới và ở Việt Nam".
2. Đỗ Kim Hoa (2022). Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ và thực hành dân chủ; Nxb Khoa học xã hội.
3. Hồ Chí Minh (1995). Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
4. Lê Minh Tâm (2022). Tham luận tại Hội thảo góp ý dự án Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Viện Nghiên cứu lập pháp.
5. Nguyễn Phú Trọng (2022). Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
6. Ủy ban Thường vụ Quốc hội (2007). Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

Ngày nhận bài: 22/7/2023

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 4/8/2023

Ngày chấp nhận đăng bài: 22/8/2023

Thông tin tác giả:

TS. HỒ THỊ NGÀ

Khoa Luật học, Trường Đại học Vinh

**THE THEORETICAL AND PRACTICAL ISSUES
OF THE IMPLEMENTATION OF DEMOCRACY
IN COMMUNES, WARDS, AND TOWNS**

● **Ph.D HO THI NGÀ**

Faculty of Law, Vinh University

ABSTRACT:

In recent times, the implementation of democracy in communes, wards, and towns has achieved significant and relatively comprehensive results, contributing to ensuring the real power of the people in state building and social management, consolidating and improving the operations of the political system at the grassroots level, developing the socio-economy, and ensuring security, national defense, social order, and safety in the locality. However, the implementation of democracy in communes, wards, and towns still has many limitations in some localities. In some localities, the awareness of local Party committees, authorities, officials, and party members at all levels is limited. Some people do not fully understand the implementation of democracy. This paper studies the theoretical and practical issues of the implementation of democracy in communes, wards, and towns to strengthen this process.

Keywords: democracy, implementation of democracy in communes, wards and towns.